

Số: **1297**/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 3 năm 2019

V/v bổ sung các vị trí vào bản đồ
Kế hoạch sử dụng đất năm 2019
của thành phố Quảng Ngãi đối
với các thửa đất chuyên mục
đích sử dụng đất phải xin phép
của hộ gia đình, cá nhân

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Quảng Ngãi.

Xét đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 1002/UBND ngày 04/3/2019, Công văn số 1106/UBND ngày 08/3/2019, Công văn số 1220/UBND ngày 14/3/2019 về việc bổ sung các vị trí vào bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Quảng Ngãi đối với các thửa đất chuyên mục đích sử dụng đất phải xin phép của hộ gia đình, cá nhân; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 982/STNMT-QLĐĐ ngày 15/3/2019, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất bổ sung các vị trí vào bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Quảng Ngãi đối với các thửa đất chuyên mục đích sử dụng đất phải xin phép của hộ gia đình, cá nhân, cụ thể như sau: Tổng số 06 vị trí, diện tích 2.248,3m², loại đất HNK; trong đó:

- Phường Lê Hồng Phong: Có 03 vị trí, diện tích 1.298,3m², loại đất HNK.

- Phường Nghĩa Lộ: Có 02 vị trí, diện tích 700m², loại đất HNK.

- Phường Trần Phú: Có 01 vị trí, diện tích 250m², loại đất HNK.

(có danh mục các vị trí chi tiết kèm theo)

2. UBND thành phố Quảng Ngãi cập nhật các vị trí thửa đất nêu trên vào bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Quảng Ngãi; chịu trách nhiệm trong việc phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo chỉ tiêu sử dụng đất ở được UBND tỉnh phân khai, chỉ tiêu số đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 23/01/2019 và thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

3. Các vị trí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất phải gắn kết với hạ tầng, kỹ thuật khu dân cư hiện hữu không làm ảnh hưởng đến việc phát triển quỹ đất tập trung đối với các dự án của tỉnh, của thành phố Quảng Ngãi.

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi và hướng dẫn triển khai

thực hiện đúng quy định.

Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Quảng Ngãi triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu:VT, NN-TN(TV61).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC VỊ TRÍ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT
TẠI HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH
SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019 CỦA THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**



theo Công văn số: ~~1297~~ /UBND-NNTN ngày 20/3/2019
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Phường Lê Hồng Phong

1. Thửa đất số 247, diện tích 119,2 m², tờ bản đồ số 25, Phường Lê Hồng Phong (tại Công văn số 02/TTQH-QLĐT ngày 24/01/2019 của Phòng Quản lý đô thị thành phố). Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1673537.36	585006.38	Tọa độ vị trí thửa đất được trích từ thửa số 247, tờ bản đồ số 25, phường Lê Hồng Phong
2	1673530.45	585010.39	
3	1673522.80	584997.72	
4	1673529.62	584993.54	

2. Thửa đất số 248, diện tích 776,6m², tờ bản đồ số 25, Phường Lê Hồng Phong (tại Công văn số 01/TTQH-QLĐT ngày 24/01/2019 của Phòng Quản lý đô thị thành phố). Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1673530.45	585010.39	Tọa độ vị trí thửa đất được trích từ thửa số 248, tờ bản đồ số 25, phường Lê Hồng Phong
2	1673518.04	585017.61	
3	1673515.45	585018.84	
4	1673498.61	585026.82	
5	1673497.75	585027.24	
6	1673477.44	584992.06	
7	1673483.84	584984.05	

8	1673498.87	585012.36	
9	1673505.74	585008.16	
10	1673522.80	584997.72	

3. Thửa đất số 14, diện tích 402,5m², tờ bản đồ số 14, Phường Lê Hồng Phong. Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1673488.33	584978.24	Tọa độ vị trí thửa đất được trích từ thửa số 14, tờ bản đồ số 14, phường Lê Hồng Phong
2	1673481.88	584981.70	
3	1673475.84	584989.29	
4	1673459.06	584960.23	
5	1673467.29	584955.57	

II. Phường Nghĩa Lộ

1. Thửa đất số 73, diện tích 692,7m² (trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng đất 500 m²), tờ bản đồ số 20, phường Nghĩa Lộ (tại Công văn số 640/TTQH-QLĐT ngày 27/12/2018 của Phòng Quản lý đô thị thành phố). Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1672160.31	584562.41	Tọa độ vị trí thửa đất được trích từ thửa số 73, tờ bản đồ số 20, phường Nghĩa Lộ
2	1672160.67	584564.86	
3	1672164.45	584585.98	
4	1672164.65	584587.07	
5	1672136.76	584593.22	
6	1672136.57	584592.49	
7	1672133.09	584578.91	
8	1672136.01	584576.99	

9	1672134.21	584571.61	
10	1672139.05	584569.81	
11	1672138.44	584567.62	
12	1672150.19	584564.49	
13	1672154.11	584563.64	
14	1672158.01	584562.79	

2. Thửa đất số 63 (được tách từ thửa đất số 06), diện tích 414,3 m² (trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng đất 200 m²) từ bản đồ số 2, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi (tại Công văn số 232/TTQH-QLĐT ngày 29/6/2018 của Phòng Quản lý đô thị thành phố). Vị trí được giới hạn bởi các điểm tọa độ sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1670951.80	584370.12	Tọa độ vị trí thửa đất được trích từ thửa số 63, từ bản đồ số 2, phường Nghĩa Lộ
2	1670953.19	584374.38	
3	1670957.86	584388.63	
4	1670960.21	584395.80	
5	1670945.81	584398.70	
6	1670945.57	584398.32	
7	1670935.87	584373.99	

III. Phường Trần Phú

1. Thửa đất số 219, diện tích 298,3 m² (trong đó diện tích xin chuyển mục đích sử dụng đất 250 m²), từ bản đồ số 27, Phường Trần Phú (tại Công văn số 562/TTQH-QLĐT ngày 07/12/2018 của Phòng Quản lý đô thị thành phố). Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm tọa độ như sau:

Điểm góc	Tọa độ VN 2000		Ghi chú
	X (m)	Y (m)	
1	1672779.01	584573.61	Tọa độ vị trí thửa

2	1672778.96	584579.59	đất được trích từ thửa số 219, tờ bản đồ số 27, phường Trần Phú
3	1672777.87	584588.19	
4	1672767.18	584587.46	
5	1672765.38	584587.34	
6	1672762.85	584565.48	
7	1672769.89	584565.17	
8	1672771.88	584566.48	
9	1672777.10	584570.63	